

Hà Nội, ngày **16** tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT

**Kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020,
và xây dựng kế hoạch năm 2021**

(Phục vụ tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XV)

I. Tình hình, kết quả đạt được năm 2020

1. Bước vào triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) năm 2020, năm cuối của kỳ kế hoạch 5 năm 2016-2020, năm tổ chức Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nhiều ngày lễ kỷ niệm lớn, trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực diễn biến phức tạp hơn so với dự báo. Ngay từ đầu năm, đại dịch Covid-19 đã bùng phát tốc độ lây lan nhanh, khó lường, tác động nghiêm trọng đến tất cả các lĩnh vực KTXH trên phạm vi toàn cầu; kinh tế suy giảm mạnh; cạnh tranh chiến lược giữa nhiều quốc gia, đối tác lớn và xung đột thương mại vẫn tiếp tục diễn ra gay gắt. Các đợt dịch Covid-19 xuất hiện tại nhiều địa phương và trên địa bàn Hà Nội đã tác động đến tình hình KTXH; nhiều hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội bị ảnh hưởng nghiêm trọng, các chuỗi cung ứng bị gián đoạn, sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhất là trong một số ngành công nghiệp, dịch vụ, vận tải, hàng không, du lịch,... Trong khi đó, biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, dịch sốt xuất huyết trên người, dịch tả lợn Châu Phi vẫn diễn biến phức tạp... tác động tiêu cực đến sản xuất và đời sống của người dân.

Trong bối cảnh đó, Thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; thực hiện nghiêm Lời kêu gọi của Tổng bí thư, Chủ tịch nước, chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương về phòng và chống dịch Covid-19. Thường trực Thành ủy đã chủ trì làm việc với các Bộ, ngành Trung ương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, đồng thời tạo sự phối hợp chặt chẽ trong thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH trong năm 2020 và giai đoạn tiếp theo; đồng thời chỉ đạo sâu sát các Sở, ban, ngành và quận, huyện, thị xã thực hiện “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch bệnh với tinh thần “chống dịch như chống giặc”, vừa phục hồi tăng trưởng kinh tế.

2. Dưới sự chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cố gắng, đoàn kết, đồng lòng, nỗ lực vượt bậc của doanh nghiệp và toàn thể nhân dân Thủ đô, về cơ bản Thành phố vẫn đạt được mục tiêu tổng quát và nhiều chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu đề ra, trong đó đạt và vượt 16/22 chỉ tiêu chủ yếu.

- Cân đối thu – chi ngân sách được đảm bảo. Tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện 279.359 tỷ đồng, đạt 100,2% dự toán HĐND Thành phố giao, tăng 3,5% so với thực hiện năm 2019. Chi ngân sách địa phương ước thực hiện 87.461,9 tỷ đồng, đạt 84,7% dự toán HĐND Thành phố giao đầu năm (91,5% dự toán sau điều chỉnh), trong đó: chi đầu tư phát triển 40.743,9 tỷ đồng, đạt 90,7 dự toán giao đầu năm (93,0% dự toán sau điều chỉnh), chi thường xuyên 46.045,5 tỷ đồng, đạt 95,1% dự toán giao đầu năm (99,3% dự toán sau điều chỉnh).

- Thành phố thực hiện hiệu quả các giải pháp khắc phục khó khăn, phục hồi tăng trưởng, nhất là việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển KTXH trọng tâm trong quý IV. Vì vậy, GRDP quý IV tăng trưởng bút phá so với các quý trước (quý I tăng: 4,43%; quý II tăng 2,41%; quý III tăng 3,31% và quý IV tăng 5,51%); tính chung GRDP năm 2020 ước tăng 3,94% - cao gấp khoảng 1,5 lần mức tăng của cả nước.

+ Công nghiệp, xây dựng duy trì tăng trưởng khá; cơ cấu nội ngành công nghiệp tiếp tục chuyển dịch tích cực, ngành chế biến chế tạo chiếm trên 90%. Giải ngân vốn đầu tư công có chuyển tích cực, khởi công một số công trình lớn và đẩy nhanh tiến độ, một số công trình hạ tầng giao thông đã hoàn thành, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả.

+ Các hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục duy trì. Cung ứng hàng hóa được đảm bảo ổn định ngay cả dịp tết và hai đợt dịch Covid-19 bùng phát; chỉ số giá tiêu dùng được kiểm soát. Tổng mức bán ra, tổng mức bán lẻ, kim ngạch xuất khẩu đều tăng so với năm 2019. Thực hiện tốt kích cầu thương mại, các hội chợ, triển lãm và các hoạt động liên kết vùng, hỗ trợ quảng bá, kết nối cung – cầu hàng hóa giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố.

+ Nông nghiệp tiếp tục khẳng định vai trò trụ đỡ của nền kinh tế trong bối cảnh khó khăn với mức tăng trưởng 4,20%; năng suất hai vụ lúa chiêm, lúa mùa đều tăng so với cùng kỳ; xây dựng nông thôn mới tiếp tục triển khai tích cực, tỷ lệ xã nông thôn mới đạt 96,3%.

- Các hoạt động văn hoá, giáo dục được duy trì. Đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII và các ngày lễ, kỷ niệm lớn: 1.010 năm Thăng Long - Hà Nội; Lễ kỷ niệm cấp quốc gia 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 75 năm Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, 60 năm Hà Nội - Huế - Sài Gòn, 90 năm ngày truyền thống MTTQ Việt Nam...

- An sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được chú trọng, huy động được sự tham gia tích cực của cộng đồng trong công tác chăm lo cho gia đình chính sách, người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh. Chăm sóc sức khỏe nhân dân được duy trì. Đời sống của người dân tiếp tục được cải thiện, nhiều mặt tiến bộ. Công tác dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng tiếp tục được quan tâm. Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp của Thành phố đã tích cực vận động ủng hộ phòng, chống dịch Covid-19 tổng trị giá trên 172 tỷ đồng, ủng hộ đồng bào Miền Trung khắc phục hậu quả lũ lụt tổng trị giá trên 69 tỷ đồng.

- Quản lý đô thị được đẩy mạnh: Công tác chiếu sáng, chỉnh trang đường phố tiếp tục được đổi mới; cung cấp nước sạch, thoát nước và vệ sinh môi trường được duy trì; tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè giảm cơ bản.

- Công tác cải cách hành chính được triển khai quyết liệt; kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức, trách nhiệm, chất lượng phục vụ của cán bộ, công chức có chuyển biến rõ rệt. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí được triển khai đồng bộ, hiệu quả; một số vụ án lớn do Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng giao Viện kiểm sát Thành phố giữ quyền công tố và Tòa án Hà Nội xét xử, được xét xử công minh với nhiều bản án nghiêm khắc được dư luận đánh giá cao.

- Công tác quốc phòng được củng cố. An ninh chính trị, trật tự xã hội được đảm bảo. Vụ án tại thôn Hoành (xã Đồng Tâm, huyện Mỹ Đức) đã được xét xử, tâm lý người dân đã ổn định và đang chung sức, nỗ lực xây dựng nông thôn mới. Các hoạt động đối ngoại tiếp tục được mở rộng và nâng cao hiệu quả.

3. Kinh tế Thành phố chịu nhiều tác động của đại dịch Covid-19, 06/22 chỉ tiêu không hoàn thành và còn một số *tồn tại, yếu kém* cần khắc phục. Kinh tế duy trì tăng trưởng khá nhưng đạt thấp hơn so với cùng kỳ và không đạt kế hoạch đề ra tạo áp lực lớn đối với cân đối ngân sách và các chỉ tiêu liên quan. Công tác quản lý, đôn đốc thu hồi nợ đọng ngân sách được tích cực triển khai, tuy nhiên nợ đọng ngân sách vẫn còn lớn. Số lao động được giải quyết việc làm giảm, công tác tuyển sinh, đào tạo nghề còn nhiều khó khăn, thất nghiệp cao hơn so với cùng kỳ năm trước tạo áp lực lên hệ thống an sinh xã hội. Công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chưa đáp ứng tiến độ đề ra. Chỉ số giá được kiểm soát nhưng tiềm ẩn tăng cao ở nhóm hàng thực phẩm. Các chỉ số SIPAS và PAPI còn ở mức thấp. Tỷ lệ cấp đất dịch vụ chưa đạt mục tiêu đề ra. Tỷ lệ giải ngân có chuyển biến tích cực so với cùng kỳ nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu. Các hoạt động văn hóa, xã hội bị dừng trong thời gian dài do thực hiện giãn cách xã hội để phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19. Tình hình tội phạm chuyển biến tích cực song vẫn tiềm ẩn nguy cơ phức tạp. Số vụ vi phạm về ma túy, môi trường vẫn cao; nguy cơ cháy nổ vẫn tiềm ẩn...

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có *nguyên nhân khách quan* là do tác động của dịch Covid-19 dẫn đến đứt gãy các chuỗi cung ứng toàn cầu, hạn chế giao thương, du lịch... tác động toàn diện các hoạt động kinh tế, văn hóa, xã hội. Tuy nhiên, *nguyên nhân chủ quan* cơ bản là do giải quyết công việc còn thiếu tập trung, chưa quyết liệt ở một số đơn vị; năng lực của một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, ý thức kỷ luật có chuyển biến song chưa đồng bộ; chủ đầu tư một số dự án còn thiếu chủ động, thiếu tính chuyên nghiệp. Sự phối hợp giữa ngành với ngành, giữa ngành với cấp trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện một số công việc, lĩnh vực được phân công, phân cấp, ủy quyền còn bị động, thiếu chặt chẽ. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chưa đạt hiệu quả cần thiết; sự đồng thuận cơ bản tốt song vẫn tồn tại một bộ phận nhỏ cản trở, khó khăn trong thực thi chính sách, pháp luật.

II. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2021

Năm 2021 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và là năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường. Đại dịch Covid-19 chưa thể kết thúc sớm, tác động tiêu cực có thể kéo dài sang năm 2021 và các năm tiếp theo. Kinh tế - xã hội trong nước ổn định. Vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên. Việt Nam được đánh giá là nước đang phát triển đầy tiềm năng với 13 hiệp định thương mại tự do đã ký kết, thị trường gần 100 triệu dân và thu nhập ngày càng tăng, lực lượng lao động dồi dào với cơ cấu dân số vàng,... Tuy nhiên, đất nước vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức do nền kinh tế có độ mở lớn, hội nhập sâu rộng và những hạn chế, yếu kém nội tại. Trong bối cảnh đó, Thành phố tiếp tục đổi mới tư duy phát triển, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, tận dụng tốt thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng dịch chuyển đầu tư, thương mại, chuyển đổi số, phát triển các mô hình kinh doanh mới, sự thay đổi phương thức sản xuất, tiêu dùng... trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tập trung thực hiện “*mục tiêu kép*”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển KTXH trong trạng thái bình thường mới, phấn đấu GRDP tăng từ 7,0% trở lên. Phát triển sự nghiệp văn hóa, thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông mới. Đẩy mạnh hoạt động khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và khởi nghiệp nhằm tận dụng các cơ hội phát triển của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tăng cường xây dựng, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng NTM; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt an sinh xã hội, nâng cao đời sống người dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính; tăng cường hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành, thực thi pháp luật; nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công; tiếp tục sắp xếp tổ chức, bộ máy; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đảm bảo quốc phòng, quân sự địa phương và an ninh và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

Thực hiện năm chủ đề “*Phục hồi và phát triển kinh tế*”.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

Kế hoạch phát triển KTXH năm 2021 có 22 chỉ tiêu/nhóm chỉ tiêu chủ yếu, trong đó GRDP tăng từ 7,0% trở lên; vốn đầu tư xã hội tăng từ 12% trở lên; kim ngạch xuất khẩu tăng 5%; giảm 20% số hộ nghèo theo chuẩn mới của Thành phố; số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm 85 trường; tỷ lệ hộ dân khu vực nông thôn được cung cấp nước sạch 85%; số xã nông thôn mới tăng thêm 14 xã (xem Phụ lục kèm theo).

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

3.1. *Chỉ đạo, điều hành quyết liệt có trọng tâm, trọng điểm; triển khai thực hiện tốt 02 Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.* Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ Trung ương và Thành ủy đề ra, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; xây dựng và triển khai thực hiện 10 chương trình hành động toàn khóa của Thành ủy Hà Nội; 02 Nghị quyết của Quốc hội số 97/2019/QH14 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội và số 115/2020/QH14 về thí điểm một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hà Nội. Đảm bảo công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tổ chức bầu đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

3.2. *Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19.* Chủ động xây dựng, triển khai các kịch bản phòng, chống theo các cấp độ của dịch; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến các hoạt động KTXH và đời sống người dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả “mục tiêu kép” - vừa phòng, chống dịch bệnh, vừa phục hồi và phát triển kinh tế. Chủ động bố trí các nguồn lực và thực hiện các giải pháp phù hợp để tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19.

3.3. *Đẩy mạnh hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế nhanh, bền vững, đảm bảo ổn định vĩ mô và các cân đối lớn.* Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; thúc đẩy khởi nghiệp, thu hút đầu tư, đẩy mạnh tăng trưởng; nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp tư nhân, thúc đẩy xuất khẩu. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, nhất là về thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư ngay từ đầu năm, nhất là các dự án lớn, trọng điểm. Phát triển sản xuất, kinh doanh, thực hiện các giải pháp thu ngân sách bền vững. Thúc đẩy khởi nghiệp, thu hút đầu tư, đẩy mạnh tăng trưởng. Hình thành, phát triển một số mô hình kinh tế mới: kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ...

3.4. *Đẩy mạnh cơ cấu lại các ngành kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh kinh tế Thủ đô dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.*

Thực hiện hiệu quả, thực chất hơn các nhiệm vụ cơ cấu lại và phát triển các ngành, lĩnh vực; nâng cao năng suất, chất lượng và năng lực cạnh tranh. Triển khai thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Trung ương về phát triển công nghiệp, năng lượng và tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Kêu gọi đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao; triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về phát triển công nghiệp hỗ trợ, sản phẩm công nghiệp chủ lực. Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết, chuỗi giá trị. Đảm bảo cung cấp điện cho sản xuất kinh doanh và sinh hoạt.

Phát triển mạng lưới kinh doanh thương mại, hệ thống chợ, thương mại - dịch vụ, thương mại điện tử, hoạt động logistics; kết hợp giữa kinh doanh truyền thống với kinh doanh trên môi trường mạng. Đẩy mạnh cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Tổ chức các hoạt động liên kết vùng. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt. Xây dựng kịch bản phục hồi, phát triển ngành du lịch theo diễn biến dịch Covid-19.

Phát triển các vùng nông nghiệp tập trung quy mô lớn, sản xuất theo hướng hàng hóa, ứng dụng công nghệ cao. Sản xuất các giống cây trồng chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh tốt, thích nghi với biến đổi khí hậu. Phát triển vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học. Phát triển chăn nuôi gắn với xây dựng các cơ sở giết mổ công nghiệp, bán công nghiệp, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực hiện tốt chương trình “Liên kết 4 nhà”, tiêu thụ nông sản thông qua hợp đồng. Phát triển làng nghề, các sản phẩm OCOP, HTX thực hiện liên kết với doanh nghiệp trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, thực hiện liên kết chuỗi trong sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục xây dựng NTM.

3.5. Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Xây dựng, ban hành các văn bản về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách giai đoạn 2022-2025, về hệ số điều chỉnh giá đất, về kế hoạch tài chính ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2022-2024 và kế hoạch tài chính trung hạn 5 năm 2021-2025. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp thu ngân sách bền vững. Tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng giảm tỷ trọng chi thường xuyên dành nguồn chi đầu tư phát triển. Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển hạ tầng KTXH. Ưu tiên xây dựng hạ tầng kinh tế số, xã hội số; kết cấu hạ tầng CNTT, công nghệ cao, công nghệ sinh học, các lĩnh vực đào tạo nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu và phát triển, y tế, dịch vụ hiện đại. Kêu gọi vốn đầu tư nước ngoài có trọng tâm, trọng điểm hướng theo lĩnh vực, thị trường, đối tác ưu tiên. Quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả tài sản công, đặc biệt là quỹ đất, quỹ nhà chuyên dùng, tăng cường huy động các nguồn lực xã hội đảm bảo nguồn vốn thực hiện các nhiệm vụ chi quan trọng, bức xúc, các dự án trọng điểm, quan trọng. Đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn vốn đầu tư phát triển.

3.6. Nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ. Tập trung thực hiện tốt 5 nhiệm vụ, 9 giải pháp trọng tâm ngành giáo dục và Chương trình đổi mới giáo dục phổ và Chiến lược phát triển giáo dục 10 năm 2021-2030. Triển khai có hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu chương trình, sách giáo khoa mới và hội nhập quốc tế. Thực hiện tốt mô hình “trường học kết nối”. Xây dựng và công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp. Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, gắn đào tạo với nhu cầu của thị trường lao động. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ; tăng cường năng lực tiếp cận xu hướng công nghệ tiên tiến, hiện đại của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Phát triển đội ngũ nhân lực khoa học và công nghệ trình độ cao, thu hút, trọng dụng cán bộ có năng lực giỏi, trẻ trong nước và người Việt Nam ở nước

ngoài. Xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về Xây dựng Thành phố thông minh, Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số, Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

3.7. Phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh, phúc lợi, nâng cao đời sống của người dân.

Tiếp tục vận động xây dựng “Người Hà Nội thanh lịch, văn minh”; thực hiện phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa và 02 quy tắc ứng xử của cán bộ, công nhân viên chức người lao động và ứng xử nơi công cộng. Bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa, tôn tạo các di tích, quản lý tốt hiện vật. Tăng cường quản lý thông tin trên hệ thống báo điện tử, mạng xã hội, an toàn thông tin mạng; phát triển văn hóa đọc. Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất phục vụ tổ chức Seagames 31. Nâng cao tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể thao thường xuyên và thành tích các môn thể thao trọng điểm, nhất là tại Seagames 31.

Duy trì thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, hệ thống giám sát, phát hiện bệnh truyền nhiễm; công tác tuyên truyền, tiêm chủng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các hoạt động, mô hình, đề án tăng cường chăm sóc sức khỏe người dân và nâng cao chất lượng dân số. Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân phục vụ theo dõi, chăm sóc sức khỏe. Tăng cường kiểm tra, thanh tra hoạt động kinh doanh dược phẩm và thực phẩm chức năng, phòng khám tư nhân.

Thực hiện tốt chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các chính sách trợ giúp xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu về xây dựng NTM, về giảm nghèo bền vững. Xây dựng chuẩn nghèo mới của Thành phố giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục phát triển thị trường lao động, giải quyết việc làm. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội. Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; công tác bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội.

3.8. Tăng cường xây dựng và quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tập trung lập Quy hoạch thành phố Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Hoàn thành nhiệm vụ rà soát, tổng hợp Quy hoạch phục vụ điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô và điều chỉnh Quy hoạch xây dựng vùng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Xây dựng các quy chế quản lý kiến trúc theo quy định của Luật Kiến trúc. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng giao thông; đưa 02 tuyến đường sắt: Cát Linh – Hà Đông, Nhổn – Ga Hà Nội (đoạn trên cao) vào vận hành. Tiếp tục thực hiện các đề án về giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường; về phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn, khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác, áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải. Xây dựng một số cầu vượt cho người đi bộ. Rà soát, xử lý 7-10 điểm ùn tắc giao thông.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025 và Chương trình phát triển nhà ở giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2045. Nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát trong quá trình xây dựng và giải quyết dứt điểm các tồn tại về vi phạm trật tự xây dựng. Tăng cường quản lý, duy trì cây xanh, công viên, vườn hoa, thảm cỏ. Tiếp tục thực hiện kế hoạch hạ ngầm hệ thống đường dây, cáp viễn thông giai đoạn 2020-2025. Hoàn thành các dự án phát triển nguồn tập trung và các dự án phát triển mạng cấp nước và đảm bảo an ninh nguồn nước. Triển khai đầu tư xây dựng các hệ thống thu gom và nhà máy xử lý nước thải theo quy hoạch.

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch sử dụng đất thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất năm 2021. Hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu quản lý đất đai. Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; hậu kiểm việc thực hiện giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất. Cơ bản hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cơ sở tôn giáo, cấp đất dịch vụ. Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản. Đảm bảo vận hành ổn định hệ thống quan trắc môi trường tự động. Di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường theo quy hoạch. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường, thu hút các nguồn lực để xử lý ô nhiễm môi trường.

3.9. Tiếp tục cải cách hành chính; công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản của Chính phủ về vị trí việc làm; về tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; về tổ chức các cơ quan chuyên môn... Triển khai tốt các nội dung công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố Hà Nội. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các huyện thành quận. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Nâng cao năng lực quản trị của các cấp chính quyền trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh cải cách, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng. Tăng cường công tác thanh tra; thực hiện tốt Luật tiếp công dân, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Tập trung chỉ đạo phát hiện sớm, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng và thu hồi tài sản tham nhũng.

3.10. Đảm bảo quốc phòng địa phương, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Xây dựng và thực hiện các phương án, kế hoạch bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, quốc tế, văn hóa, xã hội và đối ngoại quan trọng, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đoàn khách quốc tế đến Việt Nam diễn ra trên địa bàn Thủ đô, trọng tâm là các sự kiện:

Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Đại hội thể thao SEAGAMES 31... Đảm bảo quốc phòng thường xuyên; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, đền ơn đáp nghĩa; giáo dục quốc phòng - an ninh; đối ngoại quân sự;... Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự. Triển khai đồng bộ các biện pháp kiểm chế, làm giảm tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông nghiêm trọng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khắc phục các vi phạm, sơ hở về phòng cháy, chữa cháy.

Xây dựng Kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2021 phù hợp với diễn biến của dịch Covid-19 và bám sát các nhiệm vụ đối ngoại trọng tâm của Đảng và Nhà nước. Thực hiện hỗ trợ hiệu quả các chuyên gia nước ngoài nhập cảnh làm việc tại các dự án lớn trên địa bàn Thành phố. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Quy chế quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ; Quy chế lễ tân hoạt động đối ngoại của Thành phố. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương trong những vấn đề liên quan đến cơ chế, chính sách phát triển Thủ đô. Thực hiện tốt các nội dung hợp tác phát triển và giao lưu kinh tế, văn hóa với các tỉnh, thành phố trong vùng và trên cả nước.

3.11. Tích cực thông tin tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Tập trung thông tin tuyên truyền về đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn, đặc biệt là Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Tăng cường tuyên truyền các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội và kỷ niệm các ngày lễ lớn của Thành phố và đất nước, nhất là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Quốc hội và HĐND các cấp... Tuyên truyền xây dựng xã hội lành mạnh, sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật. Tuyên truyền, cổ vũ những gương người tốt, việc tốt, những điển hình tiên tiến, vượt khó vươn lên, có tác động lan toả tích cực, khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc và khát vọng cống hiến phát triển Thủ đô và đất nước. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND Thành phố với Thường trực HĐND, Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố, các Ban của HĐND, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt nguyên tắc dân chủ cơ sở, phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể nhân dân, góp phần tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2021 và tạo đà cho những năm tiếp theo.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Phụ lục: Chỉ tiêu KT-XH năm 2020 và KH năm 2021
(Kèm theo Báo cáo tóm tắt phục vụ tiếp tục cử tri trước kỳ họp thứ 18 HĐND Thành phố khóa XV)

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	UTH 2020	KH 2021
A	NHÓM CHỈ TIÊU KINH TẾ TỔNG HỢP				
1	Tốc độ tăng GRDP	%	7,50	3,94	7,0
	<i>Trong đó:</i>				
	- Dịch vụ	%	6,80	3,10	7,5
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp	%	8,10	3,15	3,5
	- Công nghiệp và xây dựng	%	9,10	6,76	8,0
	+ Công nghiệp	%	8,00	5,64	7,0
	+ Xây dựng	%	11,60	8,66	9,6
	- Nông, lâm nghiệp và thủy sản	%	3,00	4,20	3,0
2	GRDP/người (giá hiện hành)	Tr. đồng	126	123,6	134,0
3	Tốc độ tăng vốn đầu tư xã hội	%	10,5	8,0	12,0
4	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	8,0	3,5	5,0
B	NHÓM CHỈ TIÊU XÃ HỘI				
5	Giảm tỷ suất sinh thô so với năm trước	‰	0,1	0,1	0,1
6	Giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1
7	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng so với năm trước	%	0,1	0,1	0,1
8	Duy trì tỷ lệ xã/phường/thị trấn đạt chuẩn QG về y tế	%	100	100	100
9	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	90,1	90,1	91,5
10	Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp *				
	+ Tỷ lệ lao động tham gia BHXH bắt buộc	%	95,0	95,0	39,0 (tiêu chí mới)
	+ Tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp	%	95,0	96,0	37,0 (tiêu chí mới)
11	Tốc độ tăng đối tượng giam gia BHXH tự nguyện *		30,0	30,0	1,0 (tiêu chí mới)
12	Giảm tỷ lệ hộ nghèo so với năm trước	%	0,42	0,09 (Còn 0,33%)	Giảm 20% số hộ nghèo (chuẩn mới của TP)
13	Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị	%	< 4	3,22	< 4
14	Tỷ lệ lao động (đang làm việc) qua đào tạo	%	70,2	70,2	71,5
	Tỷ lệ lao động có bằng cấp, chứng chỉ	%		48,0	50,5
15	Số trường công lập đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	104	104	85
16	Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hóa" *	%	88,0	88,0	88,0
17	Tỷ lệ thôn (làng) được công nhận và giữ vững danh hiệu "Làng văn hóa" *	%	62,0	62,0	62,0
18	Tỷ lệ tổ dân phố được công nhận và giữ vững danh hiệu "Tổ dân phố văn hóa" *	%	72,0	72,0	72,0
C	NHÓM CHỈ TIÊU ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN, MÔI TRƯỜNG				
19	Tỷ lệ hộ dân được cung cấp nước sạch	%			
	<i>Trong đó:</i> + Khu vực đô thị	%	100	100	100
	+ Khu vực nông thôn	%	100	78,0	85,0
20	Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và vận chuyển trong ngày				
	<i>Trong đó:</i> + Khu vực đô thị	%	100	100	100
	+ Khu vực nông thôn	%	100	~100	100

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2020	ƯTH 2020	KH 2021
21	Xử lý ô nhiễm môi trường				
-	Tỷ lệ cụm công nghiệp có trạm xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật QG tương ứng				
	+ Đối với CCN xây dựng mới	%	100	100	100
	+ Đối với CCN, CCN làng nghề đã đi vào hoạt động	%	100	90,2	95
-	Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý	%		100	100
-	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%		100	100
-	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý	%			28,8
22	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM tăng thêm *	Xã	15	15	14
-	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM nâng cao tăng thêm	Xã		23	20
-	Số xã được công nhận đạt tiêu chí NTM kiểu mẫu tăng thêm	Xã			5

Ghi chú: Năm 2021 Hà Nội có 175 phường, 21 thị trấn, 383 xã giảm 2 phường, 3 xã so với đầu năm 2020 do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Có 382 xã thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM

Năm 2021: Thực hiện bình bầu các tiêu chuẩn văn hóa theo tiêu chí mới; Chỉ tiêu về bảo hiểm theo tiêu chí mới so với lực lượng lao động.

Về chỉ tiêu CCN có trạm xử lý nước thải (XLNT): Trên địa bàn Thành phố có 70 CCN, gồm 27 CCN mới thành lập đã có trạm XLNT và 43 CCN đã đi vào hoạt động. Đối với 43 CCN đang hoạt động: 26 CCN đã có trạm xử lý nước thải; 17 CCN chưa đầu tư xây dựng trạm XLNT, trong đó: 11 CCN đầu tư trạm XLNT bằng ngân sách Thành phố (đã khởi công hoàn thành năm 2020); 04 CCN đầu tư trạm XLNT bằng nguồn vốn xã hội hóa (dự kiến năm 2021); 02 CCN không đầu tư trạm XLNT do không còn phù hợp quy hoạch. Như vậy, tỷ lệ CCN có trạm XLNT đạt 90,2% (37/41 CCN).